

KẾ HOẠCH

Tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Kế hoạch số 133/KH-BCA-ANCTNB ngày 11/3/2025 của Bộ Công an về tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (viết tắt là BMNN) và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh Nghệ An như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Đánh giá thực trạng tình hình công tác bảo vệ BMNN, những kết quả đạt được trong quá trình triển khai thi hành Luật Bảo vệ BMNN 05 năm qua, chỉ ra những mặt đã làm được, sự phù hợp, tính khả thi, hiệu quả của Luật Bảo vệ BMNN.
2. Từ quá trình triển khai thực tiễn phát hiện những bất cập, tồn tại, thiếu sót, nguyên nhân của những tồn tại, thiếu sót trong quá trình thực hiện Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành. Từ đó có các giải pháp, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.
3. Việc tổng kết 05 năm thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước phải đảm bảo nghiêm túc, khách quan, phù hợp thực tiễn.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI TỔNG KẾT

1. Mốc thời gian tổng kết: từ ngày 01/7/2020 đến 30/4/2025.
2. Phạm vi tổng kết: phạm vi toàn tỉnh Nghệ An.

III. NỘI DUNG TỔNG KẾT

Nội dung tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành gồm những vấn đề cơ bản sau:

1. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.
2. Nhận xét, đánh giá.
3. Kiến nghị, đề xuất các giải pháp công tác BMNN trong thời gian tới.

(cụ thể có Đề cương báo cáo tổng kết và các phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

- Chủ trì phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành theo Kế hoạch số 133/KH-BCA-ANCTNB ngày 11/3/2025 của Bộ Công an và Đề cương báo cáo tổng kết kèm theo. Văn bản tham mưu UBND tỉnh trước ngày 30/6/2025 để báo cáo Bộ Công an theo quy định.

- Chủ trì lập hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc trong 05 năm triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành theo đúng quy định.

2. Sở Nội vụ: Thẩm định đối với hồ sơ đề nghị UBND tỉnh khen thưởng, tham mưu UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc trong 05 năm triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành theo đúng quy định.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, lực lượng vũ trang; các cơ quan Trung ương có trụ sở trên địa bàn tỉnh; các trường đại học, cao đẳng; huyện ủy, thành ủy, thị ủy; UBND các huyện, thành phố, thị xã: căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tiến hành tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình (*theo Đề cương báo cáo tổng kết và các phụ lục kèm theo*). Báo cáo tổng kết gửi về Công an tỉnh (*qua Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo bảo vệ BMNN tỉnh - Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh*), trước ngày 15/5/2025.

Yêu cầu các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc; nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để hướng dẫn, chỉ đạo. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (Cục A03)
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh
- Đ/c Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh;
- Văn phòng, các Ban của Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các trường đại học, cao đẳng;
- Huyện ủy, thành ủy, thị ủy;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Lưu: VT, NC (TP, Vinh).

} để b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

ĐỀ CƯƠNG**Báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước
và các văn bản hướng dẫn thi hành**

(Kèm theo Kế hoạch số 243 /KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh)

**I. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước
và các văn bản hướng dẫn thi hành****1. Tình hình****1.1. Tình hình liên quan đến công tác bảo vệ BMNN**

- Âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, bọn tội phạm trong thu thập, khai thác, đánh cắp BMNN để hoạt động phá hoại chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước trên các lĩnh vực.

- Sự phát triển, bùng nổ công nghệ thông tin, đặc biệt là những phương tiện, thiết bị số hiện đại bị lợi dụng để thu thập, đánh cắp BMNN.

1.2. Tình hình các vụ lộ, lọt bí mật nhà nước (2020-2025)

- Thống kê, đánh giá các vụ lộ, lọt BMNN; kết quả điều tra, truy tố, xét xử, xử lý, khắc phục hậu quả các vụ lộ, lọt BMNN (có phụ lục kèm theo);

- Những sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo vệ BMNN; nguy cơ lộ, lọt BMNN qua sử dụng hệ thống mạng (mạng LAN, Internet, hệ thống VNPT.Ioffice) và các thiết bị lưu trữ (USB, ổ cứng di động, đĩa CD...); quan hệ, tiếp xúc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; công tác tổ chức hội nghị, hội thảo, cung cấp thông tin cho báo chí.

- Hậu quả lộ, lọt BMNN: Hậu quả về chính trị; đối nội, đối ngoại; kinh tế, an ninh, quốc phòng...

2. Kết quả thực hiện**2.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện**

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thi hành Luật theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Việc ban hành Quy chế, nội quy bảo vệ BMNN theo quy định của Luật; ban hành quy định độ mật cụ thể của từng tin, tài liệu, vật mang BMNN; văn bản quy định việc sử dụng các thiết bị thông tin, liên lạc để truyền đưa BMNN...

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành (có số liệu kèm theo, số lượt tổ chức, số lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được phổ biến, quán triệt, hình thức tổ chức) và kết quả chuyển biến về nhận thức đối với cán bộ, công chức, đảng viên, hiệu quả nội dung tuyên truyền cần nhân rộng.

2.3. Các hoạt động liên quan công tác BMNN

a) Việc xác định BMNN và độ mật của BMNN

Đánh giá cụ thể việc thực hiện quy định tại Điều 10 Luật Bảo vệ BMNN, Điều 2 Nghị định số 26, cụ thể:

- Đánh giá đúng thực trạng về căn cứ xác định BMNN, độ mật của BMNN tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc đề xuất độ mật, thể hiện tên viết tắt của người soạn thảo, số lượng bản phát hành, được phép hoặc không được phép sao chụp tại mục “nơi nhận” của tài liệu chứa BMNN.

- Việc thực hiện đóng dấu chỉ độ mật, dấu bản số, dấu thời hạn bảo vệ BMNN trên tài liệu chứa BMNN, văn bản xác định BMNN đối với vật chứa BMNN.

- Quy trình tiếp nhận văn bản, tài liệu xác định không đúng BMNN, xác định sai độ mật của tài liệu chứa BMNN theo danh mục BMNN được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trên 15 lĩnh vực.

b) Việc thực hiện sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN:

- Thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN, vào sổ quản lý sao chụp, sổ chuyển giao BMNN.

- Thực hiện đóng dấu Bản sao BMNN, dấu Bản sao số, văn bản ghi nhận việc chụp tài liệu BMNN.

c) Thực hiện quy định về thống kê, lưu trữ, bảo quản tài liệu, vật chứa BMNN

d) Việc vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa BMNN, mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu giữ theo quy định.

- Thực hiện quy định về đăng ký, tiếp nhận tài liệu, vật chứa BMNN (đăng ký bằng sổ hoặc cơ sở dữ liệu quản lý trên máy tính); việc đóng bì, đóng dấu ký hiệu độ mật trên phong bì

- Việc ký nhận, bàn giao tài liệu, vật chứa BMNN, đối với lãnh đạo, cán bộ nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác...đặc biệt trong giai đoạn sáp nhập, giải thể theo chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Việc thực hiện trình tự thẩm quyền, thủ tục mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu trữ phục vụ công tác ở trong nước và nước ngoài theo quy định tại Điều 14 Luật bảo vệ BMNN và Điều 5 Nghị định số 26. Biện pháp bảo quản, bảo đảm an toàn đối với tài liệu vật chứa BMNN mang ra khỏi nơi lưu giữ.

đ) Việc tuân thủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục cung cấp, chuyển giao BMNN theo quy định của Luật bảo vệ BMNN

e) Công tác tổ chức Hội nghị, hội thảo cuộc họp có nội dung BMNN của cơ quan, đơn vị, tổ chức Việt Nam và Hội nghị, hội thảo, cuộc họp có yếu tố nước ngoài tổ chức tại Việt Nam có nội dung BMNN.

g) Thực hiện quy định về tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN:

- Đánh giá đúng thực trạng thực hiện việc tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN theo yêu cầu của Luật, nhất là việc thực hiện trong giai đoạn sáp nhập, tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Việc thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN quy định tại Điều 23 Luật Bảo vệ BMNN.

h) Kinh phí, cơ sở vật chất (phương tiện, thiết bị, nơi lưu trữ, bảo quản...) phục vụ công tác bảo vệ BMNN, hệ thống sổ, mẫu dấu.

i) Phân công người thực hiện công tác bảo vệ BMNN tại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương

k) Công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ BMNN

II. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân

III. Kiến nghị, đề xuất

- Kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Quốc hội về tổ chức, bộ máy, biên chế, chế độ, chính sách cho cán bộ chuyên trách làm công tác bảo vệ BMNN ...

- Kiến nghị với Bộ Công an – cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ BMNN trong hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ BMNN...

- Đề xuất các giải pháp, biện pháp bảo vệ BMNN trong xu thế phát triển của khoa học công nghệ. //

2

PHỤ LỤC I
THỐNG KÊ KẾT QUẢ XỬ LÝ KỶ LUẬT
(từ 1/7/2020 đến ngày 30/4/2025)

Thời gian	Tóm tắt vụ việc vi phạm	Số lượng cá nhân vi phạm bị kỷ luật	Cơ quan ra quyết định kỷ luật	Hình thức kỷ luật						Đảng viên
				Khiển trách	Cảnh cáo	Hạ bậc lương	Giáng chức	Cách chức	Buộc thôi việc	

ng

PHỤ LỤC II
THỐNG KÊ CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH, KIÊM NHIỆM
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ BMNN
(tính đến ngày 30/4/2025)

Cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm	Số lượng	Cơ quan, tổ chức, địa phương	Vị trí, cơ quan, đơn vị công tác
Chuyên trách	01	UBND	Nêu rõ đơn vị công tác đến cấp phòng
Kiểm nhiệm	20		Nêu rõ đơn vị công tác đến cấp phòng

sg

